

Số: 78 /KH-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 8 năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác đảm bảo chất lượng năm học 2021 - 2022**

Căn cứ Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2021 - 2023 (Kế hoạch số 69/KH-TĐHHT ngày 29/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh); thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, Nhà trường triển khai công tác đảm bảo chất lượng với các nội dung sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1.1. Mục đích**

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục;
- Tiếp tục thực hiện các nội dung kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Thực hiện Kế hoạch số 69/KH-TĐHHT ngày 29/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh về cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2023;
- Phát huy các kết quả đã đạt được, thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022;
- Duy trì, cải tiến và nâng cao mức đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đáp ứng yêu cầu về chuẩn đầu ra các ngành đào tạo, yêu cầu chất lượng nguồn nhân lực của xã hội.

**1.2. Yêu cầu**

- Kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi, hiệu quả;
- Trên cơ sở Kế hoạch của Nhà trường, các đơn vị trực thuộc chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng của đơn vị mình (đưa vào kế hoạch năm học 2021-2022); triển khai và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo từng đầu việc được giao;
- Các nội dung của kế hoạch phải được quán triệt đến toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên của các đơn vị; đồng thời thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ, đạt yêu cầu chất lượng;
- Việc thực hiện kế hoạch phải đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo thực chất giữa các đơn vị liên quan.

**II. Nội dung**

Nhà trường giao các đơn vị chủ trì thực hiện những công việc trọng tâm như sau:

**2.1. Phòng Tổ chức - Hành chính**

2.1.1. Công khai sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường trên website; tổ chức tuyên truyền, phổ biến về sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường đến các giảng viên, nhân viên,

HSSV và các đối tượng liên quan (*thuộc Tiêu chuẩn 1. Sự mạng và mục tiêu của trường đại học*). Đơn vị phối hợp: Các đơn vị trực thuộc.

2.1.2. Chủ trì Tiêu chuẩn 2, Tiêu chuẩn 5:

| TT   | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|--|--|---|---------|
| <b>Tiêu chuẩn 2. Tổ chức và quản lý</b>                              |  |   |         |
| 1  | Quy định việc tự chủ về tài chính của các trung tâm và một số đơn vị khác  | Phòng KH-TC, Các đơn vị liên quan                         |         |
| 2  | Hoàn thành việc thành lập Hội đồng trường theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018.  | Các đơn vị liên quan                                      |         |
| 3  | Rà soát, cập nhật Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường  | Các đơn vị liên quan                                      |         |
| 4  | Rà soát, cập nhật Quy chế hoạt động của Hội đồng KH và ĐT  | Phòng QLKH-ĐN-TT  |         |
| 5  | Xác định mức độ, lộ trình cho NCKH đáp ứng yêu cầu về sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi của Nhà trường  | Phòng QLKH-ĐN-TT  |         |
| 6  | Tăng cường công tác giám sát cụ thể hoá, thực thi Nghị quyết Đảng uỷ trong các kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về công tác đào tạo và NCKH; việc thực hiện nghị quyết của Đảng uỷ về nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng đào tạo theo định hướng phát triển của Trường | Các đơn vị liên quan                                      |         |
| 7  | Tăng cường năng lực tổ chức triển khai hoạt động phong trào cho CB chuyên trách, cũng như mọi đoàn viên hướng đến đạt các mục tiêu mà Đảng uỷ, BGH đề ra   | Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, Công đoàn trường, Đoàn thanh niên |         |
| 8  | Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên về chuyên môn, nghiệp vụ để từ đó chú trọng việc rèn kỹ năng thực hành nghề nghiệp cho người học  | Các đơn vị liên quan                                      |         |
| 9  | Tiếp tục tăng cường sự nhận thức về việc ĐBCL đào tạo, xem đó là yêu cầu tự thân của mỗi cán bộ, giảng viên, nhân viên   | Phòng KT-ĐBCL, Các đơn vị liên quan                       |         |
| 10   | Tiếp tục cử cán bộ trong mạng lưới ĐBCL của Trường đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác ĐBCL  | Phòng KT-ĐBCL, Các đơn vị liên quan                       |         |
| 11   | Triển khai bổ sung hệ thống CDR cho các ngành đào tạo  | Phòng Đào tạo, Các đơn vị liên quan                       |         |
| <b>Tiêu chuẩn 5. Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên</b> |  |   |         |
| 1  | Xác định rõ mốc thời gian và biện pháp cụ thể cho việc xây dựng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ GV và nhân viên cho phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển của trường đến năm 2030   | Các đơn vị liên quan                                      |         |
| 2  | Xây dựng, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ GV và nhân viên cho phù hợp với các định hướng ưu tiên theo lộ trình phát triển Nhà trường   | Các đơn vị liên quan                                      |         |
| 3  | Xây dựng kế hoạch, nội dung cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ căn cứ trên vị trí   | Các đơn vị liên quan                                      |         |

| TT | Nội dung công việc  | Đơn vị phối hợp                              | Ghi chú |
|----|---|--|---------|
|    | việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và nhu cầu phát triển đội ngũ của Trường, Khoa   |  |         |
| 4  | Rà soát lại những cán bộ, giảng viên thuộc diện đi đào tạo sau đại học và có VB yêu cầu đi học  | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 5  | Tiếp tục cử cán bộ, giảng viên đi học tiếng Anh; mở lớp bồi dưỡng Tiếng Anh cho CBGV  | Khoa Ngoại ngữ, Các đơn vị liên quan         |         |
| 6  | Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảng dạy theo PPGD hiện đại   | Phòng Đào tạo, Các đơn vị liên quan          |         |
| 7  | Xây dựng văn bản quy định trách nhiệm, vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong việc chủ động thường xuyên giám sát việc quản lý tài chính của Nhà trường   | Công đoàn trường, Phòng Thanh tra - Pháp chế |         |
| 8  | Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân  | Ban Thanh tra nhân dân                       |         |
| 9  | Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, quản trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của Nhà trường   | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 10 | Cử các CBQL đi đào tạo, bồi dưỡng về quản trị đại học   | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 11 | Nghiên cứu và có lộ trình điều chỉnh tỷ lệ CBQL chuyên môn và hành chính cho hợp lý hơn. Đồng thời, xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng hoặc cử cán bộ đi tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức quản lý ĐH, nghiệp vụ quản lý... để tăng cường năng lực lãnh đạo, quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu. | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 12 | Tiếp tục cử đi đào tạo và thu hút tiến sĩ ở các ngành như CNTT, Xây dựng, Quản trị du lịch - lữ hành,...  | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 13 | Xây dựng kế hoạch để phát triển văn hoá NCKH  | Phòng QLKH-ĐN-TT, Các đơn vị liên quan       |         |
| 14 | Xây dựng văn bản quy định chế độ, chính sách để động viên, khuyến khích CBGV tích cực NCKH  | Phòng QLKH-ĐN-TT, Các đơn vị liên quan       |         |
| 15 | Xây dựng quy định về đào tạo, bồi dưỡng để tăng cường khả năng tiếng Anh, cử GV đi đào tạo ở các nước tiên tiến   | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 16 | Tăng cường năng lực giảng dạy theo PPGD hiện đại, tiên tiến cho GV để sử dụng trong giảng dạy, nghiên cứu để tiếp cận theo công nghệ dạy học mới, chuẩn bị cho lộ trình hội nhập.   | Phòng Đào tạo, Các đơn vị liên quan          |         |
| 17 | Xây dựng kế hoạch, có biện pháp tích cực để đảm bảo sự cân bằng về độ tuổi, kinh nghiệm chuyên môn cho đội ngũ GV; giải quyết được vấn đề giữa việc trẻ hoá đội ngũ với cân bằng về kinh nghiệm chuyên môn nhằm đảm bảo cho sự phát triển ổn định và bền vững của Nhà trường                              | Các đơn vị liên quan                         |         |
| 18 | Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ theo hướng nâng cao chất lượng, đa dạng hoá nguồn tuyển dụng   | Các đơn vị liên quan                         |         |

| TT | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp             | Ghi chú |
|----|--|-----------------------------|---------|
| 19 | Nghiên cứu đề ra giải pháp phát triển đội ngũ, trong đó có giải pháp thu hút tuyển dụng CB có kinh nghiệm, trình độ từ TS trở lên. Bên cạnh đó, hướng dẫn CB, GV trẻ nâng cao năng lực giảng dạy, NCKH | Các đơn vị liên quan        |         |
| 20 | Tổ chức khảo sát lấy ý kiến phản hồi của GV, người học về hoạt động hỗ trợ của đội ngũ nhân viên, kỹ thuật viên  | Các đơn vị liên quan        |         |
| 21 | Thực hiện các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, thao giảng, dự giờ   | Các khoa, bộ môn trực thuộc |         |

## 2.2. Phòng Đào tạo

2.2.1. Tổ chức triển khai lấy ý kiến đóng góp về mục tiêu đào tạo của các bên liên quan gồm người học, doanh nghiệp,...(thuộc Tiêu chuẩn 1. Sứ mạng và mục tiêu của trường đại học). Đơn vị phối hợp: Các khoa trực thuộc, đơn vị liên quan.

2.2.2. Chủ trì Tiêu chuẩn 3, Tiêu chuẩn 4:

| TT  | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|---|--|---|---------|
| <b>Tiêu chuẩn 3. Chương trình đào tạo</b> |  |   |         |
| 1   | Tìm hiểu tham khảo các chương trình đào tạo có chất lượng trên thế giới và khu vực (căn cứ vào năng lực thực tế của nhà trường)  | Các Khoa, Bộ môn và Phòng ban liên quan (Khoa Ngoại ngữ, Khoa Kinh tế - QTKD) |         |
| 2   | - Chuẩn bị các điều kiện cơ bản về cơ sở vật chất, tiềm lực kinh tế, khảo sát nhu cầu người học để xây dựng CTĐT phù hợp với điều kiện thực tế;<br>- Hoàn thành mở 2 chuyên ngành đào tạo cao học Quản lý giáo dục và Quản lý kinh tế. | Khoa SP, Khoa KT-QTKD, các Bộ môn và Phòng ban liên quan                      |         |
| 3   | Hoàn thiện các mẫu phiếu cải tiến khảo sát ý kiến bên ngoài để có các giải pháp nâng cao chất lượng CTĐT   | Các Khoa, Bộ môn, Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng                         |         |
| 4   | Rà soát toàn bộ chương trình đào tạo   | Các Khoa, Bộ môn, Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng                         |         |
| 5   | Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài trường để thu thập thông tin phản hồi phục vụ cho việc điều chỉnh CTĐT  | Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Các khoa chủ quản                        |         |
| 6   | Tăng cường cho SV thời lượng thực tế ở các đơn vị ngoài Nhà trường   | Các Khoa, Bộ môn, Phòng ban liên quan   |         |
| 7   | Hoàn thiện hệ thống ngân hàng đề thi chung cho các hệ đào tạo  | Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Các khoa, bộ môn trực thuộc              |         |

| TT                                     | Nội dung công việc  | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|--|---|---|---------|
| 8                                      | Thu thập các số liệu liên quan đến nhu cầu xã hội về nhân lực và xu thế phát triển của các ngành nghề trên cơ sở đó điều chỉnh CTĐT bám sát thực tế của tỉnh nhà  | Các khoa, bộ môn và đơn vị liên quan                        |         |
| 9                                      | Hoàn thiện và chuẩn hoá các chương trình đào tạo để đảm bảo tính đồng bộ liên thông   | Các khoa, bộ môn và phòng ban liên quan                     |         |
| 10                                     | Triển khai đầy đủ với số lượng mẫu phản hồi phù hợp; có cơ chế sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát để có giải pháp, kế hoạch cải tiến các hoạt động dạy học, chất lượng đào tạo của các CTĐT  | Các Khoa, Bộ môn và Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng     |         |
| <b>Tiêu chuẩn 4. Hoạt động đào tạo</b> |   |   |         |
| 1                                      | Tiếp tục thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên  | Phòng Tổ chức - Hành chính, các đơn vị trực thuộc           |         |
| 2                                      | Tổ chức hội thảo về “Phương pháp giảng dạy đại học phù hợp định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới”  | Các khoa chuyên môn   |         |
| 3                                      | Tổng kết và tổ chức cải tiến mẫu phiếu và phương thức khảo sát lấy ý kiến người học để có kết quả thực chất hơn   | Phòng Khảo thí-ĐBCL, Các khoa chuyên môn                    |         |
| 4                                      | Bổ sung, hoàn thiện phần “phương pháp kiểm tra đánh giá” trong đề cương chi tiết học phần trong các đợt cải tiến CTĐT   | Các khoa chuyên môn   |         |
| 5                                      | Phân tích kết quả thi để gửi đến các bộ môn đánh giá chất lượng của đề thi và điều chỉnh đề thi đánh giá chính xác hơn mức độ đạt được CDR của người học  | Phòng Khảo thí – ĐBCL, Các khoa chuyên môn                  |         |
| 6                                      | Tiếp tục đa dạng và đổi mới phương thức thi KTĐG để đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề   | Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Các khoa chuyên môn    |         |
| 7                                      | Thống nhất sử dụng phần mềm quản lý đào tạo chung của hệ chính quy và hệ VLVH   | Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, Trung tâm CNTT |         |
| 8                                      | Ban hành quy định chi tiết về khảo sát tình hình việc làm và thu nhập của SV sau 01 năm tốt nghiệp.   | Phòng CTCT-HSSV, Các khoa chuyên môn                        |         |
| 9                                      | Tổ chức tổng kết, đánh giá, phân tích dữ liệu về kết quả khảo sát việc làm của SV để có số liệu tin cậy hơn chính xác hơn, chú trọng khâu phân tích kết quả để trên cơ sở đó xây dựng giải pháp cải tiến chất lượng đào tạo, điều chỉnh chiến lược phát triển ngành và chuyên ngành đào tạo của Nhà trường. | Phòng CTCT-HSSV, Các khoa chuyên môn                        |         |
| 10                                     | Ban hành quy định về công tác khảo sát, đánh giá chất lượng của SV tốt nghiệp đối với tất cả các ngành, các hệ và các bậc đào tạo   | Phòng CTCT-HSSV, Các khoa chuyên môn                        |         |
| 11                                     | Tiếp tục triển khai kế hoạch khảo sát, lấy ý kiến của các bên liên quan với tất cả các ngành và bậc   | Phòng CTCT-HSSV, Các khoa chuyên môn                        |         |

| TT | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|----|--|---|---------|
|    | đào tạo  |   |         |
| 12 | Xây dựng dữ liệu liên kết giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các cơ quan tuyển dụng...   | Phòng QLKH-ĐN-TT,<br>Các khoa chuyên môn  |         |
| 13 | Thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp, các cơ quan tạo điều kiện cho sinh viên thực hành, thực tập, nâng cao kỹ năng mềm, ... đáp ứng yêu cầu nhà tuyển dụng | Phòng QLKH-ĐN-TT,<br>Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, Các khoa chuyên môn |         |
| 14 | Khảo sát lấy ý kiến đánh giá của nhà tuyển dụng đối với SV tốt nghiệp ở 100% các ngành học   | Phòng CTCT-HSSV,<br>Các khoa chuyên môn   |         |

### 2.3. Phòng Công tác chính trị - Học sinh sinh viên

2.3.1. Tổ chức hội nghị chuyên sâu lấy ý kiến của các doanh nghiệp với quy mô sâu rộng để nghiên cứu, đánh giá việc thực hiện rà soát chỉnh sửa mục tiêu cho phù hợp với nhu cầu phát triển của xã hội (*thuộc Tiêu chuẩn 1. Sự mạng và mục tiêu của trường đại học*). Đơn vị phối hợp: Các khoa trực thuộc, đơn vị liên quan.

2.3.2. Chủ trì Tiêu chuẩn 6:

| TT                             | Nội dung công việc  | Đơn vị phối hợp                                      | Ghi chú |
|--------------------------------|---|--|---------|
| <b>Tiêu chuẩn 6. Người học</b> |   |  |         |
| 1                              | Nhà trường ban hành sửa đổi quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Trường ĐH Hà Tĩnh cho phù hợp với Thông tư 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam                     | Các đơn vị liên quan                                 |         |
| 2                              | Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học và hệ thống sân bãi tập luyện TDTT   | Phòng KH-TC, Phòng Quản trị                          |         |
| 3                              | Tiếp tục hoàn thiện phòng y tế Trường   | Phòng KH-TC, Phòng Quản trị                          |         |
| 4                              | Tổ chức nhiều hoạt động VHVN, TDTT, hoạt động ngoại khóa phong phú hơn phù hợp với SV Lào   | Đoàn TN, Hội SV, các khoa                            |         |
| 5                              | Đa dạng các hình thức hoạt động nhằm giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho SV vừa làm vừa học   | Đoàn TN, Hội SV, Viện Đào tạo thường xuyên, các khoa |         |
| 6                              | Tiếp tục đa dạng hóa các hoạt động Đoàn thanh niên để định hướng, đẩy mạnh phong trào phát triển đảng trong sinh viên đảm bảo tính ổn định  | Đoàn TN, Hội SV                                      |         |
| 7                              | Tiếp tục giữ vững ổn định tỷ lệ tăng đảng viên được kết nạp trong Nhà trường  | VP Đảng ủy, Chi bộ các khoa                          |         |
| 8                              | Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học và tập luyện TDTT.  | Phòng KH-TC, Phòng Quản trị                          |         |
| 9                              | Thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cố vấn học tập nhằm trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng hỗ trợ người học về phương pháp học tập ở trình độ đại học, phương pháp NCKH, cách thức truy cập sử dụng các dữ liệu phụ | Phòng KH-TC, Phòng Quản trị, Phòng Đào tạo, các khoa |         |

| TT | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|----|--|---|---------|
|    | vụ học tập,....  |   |         |
| 10 | Nhà trường tiếp tục tăng cường công tác truyền thông, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng đến với các đối tượng người học bằng nhiều hình thức đa dạng hơn   | Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị |         |
| 11 | Nhà trường tiếp tục tăng cường nội dung truyền thông trên trang thông tin điện tử của Trường, của các Khoa   | Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị |         |
| 12 | Nhà trường khảo sát lấy phiếu phản hồi của sinh viên đầy đủ hơn về các hoạt động, sinh hoạt chuyên đề.   | Đoàn TN, Hội SV   |         |
| 13 | Nhà trường tăng cường tính ổn định trong việc kết nối chính thức, hợp đồng với các doanh nghiệp để nâng cao chất lượng thực tập và việc làm cho SV sau tốt nghiệp  | Phòng Đào tạo, Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng thường xuyên                    |         |
| 14 | Khảo sát về tình trạng việc làm sau tốt nghiệp của LHS Lào, tổng kết rút bài học kinh nghiệm để có phương án cải tiến chất lượng đào tạo và có phương thức thu hút người học ở các quốc gia khác trong khu vực                         | Các đơn vị liên quan  |         |
| 15 | Nhà trường tiếp tục hoàn thiện xây dựng CSDL về tỷ lệ sinh viên có việc làm, sử dụng làm căn cứ xác định các giải pháp cải tiến, nâng cao hơn chất lượng của sản phẩm đào tạo của Nhà trường.  | Các đơn vị liên quan  |         |
| 16 | Xây dựng hệ thống thu thập thông tin đầy đủ về tình hình việc làm của LHS Lào sau tốt nghiệp làm căn cứ cải tiến chất lượng các hoạt động dạy và học nhằm tiếp tục thu hút không chỉ LHS Lào mà còn LHS của các nước khác trong ASEAN. | Các đơn vị liên quan  |         |
| 17 | Nhà trường cần ban hành quy định về đánh giá chất lượng đào tạo của Trường trước khi SV tốt nghiệp và hướng dẫn người học tham gia đánh giá  | Phòng Đào tạo   |         |
| 18 | Hoàn thành điều chỉnh, cải tiến các chương trình đào tạo hiện có   | Phòng Đào tạo, các khoa   |         |

#### 2.4. Phòng Quản lý khoa học - Đối ngoại - Truyền thông

Chủ trì Tiêu chuẩn 7, Tiêu chuẩn 8:

| TT  | Nội dung công việc  | Đơn vị phối hợp                | Ghi chú |
|---|---|--------------------------------|---------|
| <b>Tiêu chuẩn 7. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ</b> |   |                                |         |
| 1   | Tiếp tục làm tốt công tác rà soát, đánh giá kế hoạch phát triển khoa học công nghệ hàng năm làm cơ sở để điều chỉnh kế hoạch các năm tiếp theo  | Các khoa, Các đơn vị liên quan |         |
| 2   | Đưa ra các giải pháp mạnh mẽ trong huy động nguồn lực cho hoạt động KHCN của trường nhằm tăng số lượng, chất lượng các công trình NCKH định hướng ưu tiên gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh, khu vực miền trung và | Các đơn vị liên quan           |         |

| TT | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|----|--|---|---------|
|    | cả nước.   |   |         |
| 3  | Có giải pháp mạnh mẽ trong huy động nguồn lực cho hoạt động KHCN của trường nhằm tăng số lượng, chất lượng các công trình NCKH định hướng ưu tiên và các hoạt động CGCN.   | Các đơn vị liên quan                                    |         |
| 4  | Tham mưu, đề xuất các biện pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của Nhà trường, đơn vị nhằm khuyến khích GV thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ NCKH, tăng cường về số lượng và chất lượng công trình NCKH và công bố quốc tế.   | Các khoa, các đơn vị liên quan                          |         |
| 5  | Vận dụng tối đa các nguồn lực, tăng cường hợp tác với các đơn vị, cơ quan, ban ngành liên quan trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học nhằm tăng số lượng, chất lượng các công trình khoa học, đề tài, dự án nhằm tăng nguồn thu cho Nhà trường.  | Các khoa, các đơn vị liên quan                          |         |
| 6  | Tăng cường hơn nữa các giải pháp, biện pháp góp phần gia tăng số lượng, chất lượng các công bố NCKH trong nước và quốc tế bằng tiếng Anh.  | Các khoa, các đơn vị liên quan                          |         |
| 7  | Khuyến khích người học gắn đề tài nghiên cứu, khóa luận tốt nghiệp với nhu cầu thực tiễn từ doanh nghiệp, địa phương, xã hội hàng năm trong các đợt nghiên cứu khoa học hoặc đề tài, khóa luận tốt nghiệp.   | Các đơn vị liên quan                                    |         |
| 8  | Đưa Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học vào Quy định Quản lý hoạt động KHCN và Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường trên cơ sở điều kiện thực tế của Nhà trường, tăng cường hơn nữa mức chi cho hoạt động KHCN Huy động các nguồn lực từ các doanh nghiệp hỗ trợ cho hoạt động KHCN của Nhà trường  | Cán bộ chủ chốt, các đơn vị liên quan                   |         |
| 9  | Đưa Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học vào Quy định Quản lý hoạt động KHCN và Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường trên cơ sở điều kiện thực tế của Nhà trường, tăng cường hơn nữa mức chi cho hoạt động KHCN của sinh viên nhằm đảm bảo mức trích tối thiểu 3% trên tổng nguồn thu học phí cho hoạt động NCKH của sinh viên; đồng thời, huy động các nguồn hỗ trợ khác cho hoạt động này. | Cán bộ chủ chốt, các đơn vị liên quan                   |         |
| 10 | Tiếp tục huy động các nguồn lực, thiết lập các mối quan hệ hợp tác NCKH với các đơn vị trong nước và quốc tế nhằm tăng số lượng, chất lượng các công trình, đề tài, dự án KHCN   | Cán bộ chủ chốt, các khoa đào tạo, Các đơn vị liên quan |         |



| TT                                   | Nội dung công việc  | Đơn vị phối hợp  | Ghi chú |
|--------------------------------------|---|--|---------|
| 11                                   | Xây dựng lại Quy định Quản lý hoạt động KHCN của nhà trường, trong đó buộc sản phẩm đào tạo là yêu cầu bắt buộc đối với đề tài NCKH cấp cơ sở   | Các khoa đào tạo   |         |
| 12                                   | Đề xuất các biện pháp khuyến khích nhóm nghiên cứu về KHGD nghiên cứu các đề tài có tính ứng dụng cao.  | Các khoa đào tạo   |         |
| 13                                   | Tham mưu bổ sung phần mềm kiểm tra sao chép và sử dụng kết quả kiểm tra để nghiệm thu sản phẩm của các đề tài NCKH và khóa luận tốt nghiệp của SV.                                    | Các đơn vị liên quan   |         |
| <b>Tiêu chuẩn 8. Hợp tác quốc tế</b> |   |  |         |
| 1                                    | Tiếp tục tăng cường HTQT những ngành đã có (khách sạn, du lịch) để cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo; đồng thời xây dựng chương trình liên kết đào tạo theo mô hình 1+3, 2+2.. ; | Các đơn vị chức năng liên quan; Các Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Khoa Ngoại Ngữ |         |
| 2                                    | Nhà trường cần có lộ trình và giải pháp thu hút sinh viên các nước khác (Thái Lan, Israel, Đài Loan,...) đến học tập tại trường   | Các khoa đào tạo, Phòng Đào tạo  |         |
| 3                                    | Thu hút CB có trình độ cao ở nước ngoài; có năng lực NCKH, khả năng ngoại ngữ tốt để làm hạt nhân phát triển NCKH, HTQT.  | Các đơn vị liên quan, các khoa đào tạo, Phòng TC-HC                                    |         |
| 4                                    | Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác nước ngoài thông qua các hợp đồng HTQT trong NCKH và triển khai ứng dụng KHCN.   | Các đơn vị liên quan, Các khoa đào tạo   |         |

### 2.5. Phòng Quản trị

Chủ trì Tiêu chuẩn 9:

| TT   | Nội dung công việc   | Đơn vị phối hợp   | Ghi chú |
|--|--|---|---------|
| <b>Tiêu chuẩn 9. Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác</b> |  |   |         |
| 1  | Bố trí khu sinh hoạt riêng cho sinh viên quốc tế   | Phòng KH-TC, Các đơn vị liên quan   |         |
| 2  | - Hiện nay nhà trường đang tiếp tục trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Trường Đại học Hà Tĩnh giai đoạn 3, theo Luật đầu tư công giai đoạn 2021-2025, nhằm hoàn thiện động bộ xây dựng trường theo dự án đã được duyệt tại Quyết định số:3472/QĐUBND ngày 24/12/2010 của UBND tỉnh Hà Tĩnh.<br>- Quy hoạch trồng thêm cây xanh cây cảnh trong khuôn viên của Trường để tạo cảnh quan thoáng đãng và làm sạch môi trường. | Ban dự án, Phòng KH-TC, Khoa Nông nghiệp-Môi trường, Các đơn vị liên quan |         |
| 3  | - Tăng cường hệ thống phòng cháy, chữa cháy ở các giảng đường, trang bị thêm các tiêu lệnh, các bảng hướng dẫn thoát hiểm khi có sự cố cháy nổ...<br>- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy ở khu KTX cần được trang bị thêm.  | Ban dự án, Phòng KH-TC, Các đơn vị liên quan                              |         |

|  |   |  |  |
|--|---|--|--|
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tổng kết những vụ việc gây thất thoát, hỏng hóc hay phá hỏng tài sản của nhà trường hay tài sản cá nhân để hoàn thiện/bổ sung các biện pháp bảo vệ tài sản, giữ ổn định an ninh trật tự trong khuôn viên nhà trường.</li> <li>- Hoàn thiện tường rào bao quanh để đảm bảo an ninh, an toàn cho người và CSVC của nhà trường.</li> </ul> |  |  |
|--|---|--|--|

## 2.6. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì Tiêu chuẩn 10:

| TT   | Nội dung công việc  | Đơn vị phối hợp  | Ghi chú |
|--|---|--|---------|
| <b>Tiêu chuẩn 10. Tài chính và quản lý tài chính</b> |   |  |         |
| 1  | Đa dạng hóa nguồn thu;<br>Xây dựng lộ trình tăng nguồn thu đến năm 2025;<br>ban hành chiến lược, kế hoạch tài chính trung hạn và dài hạn.                 | Các đơn vị trực thuộc  |         |
| 2  | Tổ chức hội nghị công tác tài chính hàng năm; lập tiêu chí đánh giá hiệu quả để phân bổ hiệu quả dự toán tài chính.                                       | Các đơn vị trực thuộc  |         |
| 3  | Tăng cường kết nối thông tin công khai về tài chính giữa các đơn vị.  | Các đơn vị trực thuộc  |         |
| 4  | Tăng cường chi cho NCKH phần đầu đủ định mức theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ   | Các đơn vị trực thuộc  |         |
| 5  | Tăng cường quản lý, giám sát tài chính của một số bộ phận nội bộ có thu; chi tiết hóa trong báo cáo giám sát nguồn chi của thanh tra nhân dân.            | Công đoàn trường, Ban Thanh tra nhân dân, Các đơn vị liên quan |         |
| 6  | Thực hiện khảo sát các đơn vị, cá nhân về việc phân bổ tài chính.   | Các đơn vị trực thuộc  |         |
| 7  | Tiếp tục đầu tư chi phí hợp lý cho xây dựng phòng thí nghiệm, trang thiết bị, thư viện và đào tạo đội ngũ đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học. | Các đơn vị liên quan   |         |

## 2.7. Các phòng, ban, trung tâm khác

- Phối hợp với đơn vị chủ trì các tiêu chuẩn để thực hiện và hoàn thành các đầu việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ;
- Cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị.

## 2.8. Các khoa, bộ môn trực thuộc

- Phối hợp với đơn vị chủ trì các tiêu chuẩn để thực hiện và hoàn thành các đầu việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ;
- Thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng trong dạy và học, trong khảo thí;
- Cải tiến chất lượng chương trình đào tạo (các chương trình đào tạo hiện có cũng như chương trình đào tạo đã thực hiện tự đánh giá);
- Thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng trong hỗ trợ sinh viên;

- Phối hợp với đơn vị chủ trì để tiến hành khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, về chất lượng đào tạo của khóa học, về tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên sau khi tốt nghiệp;

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đăng ký đánh giá ngoài chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2.9. Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng**

- Làm đầu mối điều phối các hoạt động đảm bảo chất lượng ở các đơn vị trực thuộc;

- Phối hợp với đơn vị chủ trì các tiêu chuẩn (từ Tiêu chuẩn 1 đến Tiêu chuẩn 10) để thực hiện và hoàn thành các đầu việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ;

- Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị trực thuộc thực hiện nội dung của Kế hoạch này;

- Giúp Hiệu trưởng theo dõi và tham mưu kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng của các đơn vị đã được Hiệu trưởng giao.

### **III. Tổ chức thực hiện**

- Căn cứ các nội dung trên (ở Mục II), các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đưa ra các giải pháp phù hợp để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng tiến độ, đạt yêu cầu đề ra;

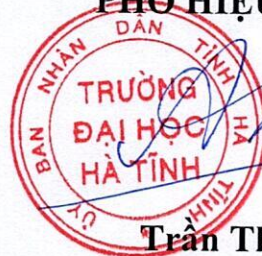
- Các nội dung, giải pháp phải được đưa vào kế hoạch năm học 2021-2022 của mỗi đơn vị, là căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại các đơn vị theo học kỳ, năm học.

Trên đây là nội dung Kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng năm học 2021-2022 của Trường. Trường các đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc phải kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng, các Phó HT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTĐBCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Thị Ái Đức**